

# Xây dựng hệ thống bài tập phát triển năng lực đọc diễn cảm cho học sinh lớp 4

Võ Đức Hoà\*, Nguyễn Trọng Hiếu\*\*

\*HVCH lớp Giáo dục Tiểu học, Trường Đại học Đồng Tháp

\*\*TS, Trường Đại học Đồng Tháp

Received: 5/11/2024; Accepted: 7/11/2024; Published: 13/11/2024

**Abstract:** In the current period, reading forums is an important skill for all elementary school students in general and 4th grade students in particular. In reality, in today's primary schools, teaching reading with a sense of awareness in reading activities for both educators and students is still limited. In the system of exercises to develop expressive reading capacity for 4th grade students, the exercises on understanding content, how to read the forum with understanding of the text, the exercises on writing instructions, and symbols on reading the forum feel closely related. closely and complement each other, contributing to the development of emotional reading capacity of 4th grade students.

**Keywords:** Exercises, expressive reading, students, grade 4.

## 1. Đặt vấn đề

Trong giai đoạn hiện nay, đọc diễn cảm là một kỹ năng quan trọng đối với tất cả học sinh (HS) tiểu học nói chung và HS lớp 4 nói riêng. Thực tế trong các trường tiểu học hiện nay, việc dạy học đọc diễn cảm trong hoạt động đọc trên cả hai đối tượng giáo viên (GV) và HS còn hạn chế. HS đọc chưa đáp ứng yêu cầu việc hình thành kỹ năng đọc. Các em chưa nắm được công cụ hữu hiệu để lĩnh hội tri thức, tư tưởng, tình cảm của người khác chứa đựng trong văn bản được đọc. GV rất lúng túng khi dạy tiết đọc, có GV cũng có những cách hiểu và giải thích chưa đúng về các bài đọc gây hiểu nhầm cho HS ở tiểu học. Vì vậy, trong viết này, chúng tôi tiếp cận việc phát triển kỹ năng đọc diễn cảm cho HS lớp 4 thông qua xây dựng hệ thống bài tập.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Bài tập về hiểu nội dung và cách đọc diễn cảm văn bản

#### 2.1.1. Mục đích, ý nghĩa

Thông qua thực hành trả lời các câu hỏi HS sẽ đọc lại và nắm bắt thông tin giúp HS nhận thức thông hiểu những gì đã đọc. Có như vậy HS sẽ hiểu được ý nghĩa của ngôn ngữ nghệ thuật.

#### 2.1.2. Các bước thực hiện

- **Bước 1:** HS đọc phần văn bản kết hợp xem tranh (nếu có) trong Tiếng Việt lớp 4, sách *Chân trời sáng tạo*.

- **Bước 2:** Xem thêm các từ giải nghĩa có thể có phần giải nghĩa từ khó, vừa giúp HS nâng cao năng lực đọc trôi chảy, vừa tạo điều kiện cho HS nắm được

nội dung bài đọc.

- **Bước 3:** Sau khi HS đọc xong văn bản là thực hiện trả lời các câu hỏi giúp HS hiểu rõ hơn nội dung văn bản và cách đọc văn bản.

#### 2.1.3. Nhóm bài tập minh họa

##### a. Văn bản truyện

Bài đọc "*Những ngày hè tươi đẹp*" Tiếng Việt 4 tập 1, trang 10, sách *Chân trời sáng tạo*.

Yêu cầu luyện tập: Đọc thầm nhiều lượt và trả lời câu hỏi sau:

+ Chúng ta cần đọc đoạn 1 (Cuối cùng... nhanh quá) giọng đọc như thế nào? Và cho ta biết cảm xúc của ai?

+ Đoạn 2 (Sáng đó... ra đầu ngõ) là cảm xúc của ông bà và cô Lâm dành cho ai? Và chúng ta đọc như thế nào?

+ Đoạn 3 (Vừa lúc hội bạn... ở đình làng) là tình cảm của ai đối với những người bạn ở quê và chúng ta đọc với giọng điệu của ai?

+ Đoạn 4 (Trên xe ô tô... hè năm sau...) theo em bạn nhỏ tưởng tượng những điều gì về mùa hè năm sau? Chúng ta đọc thể hiện cảm xúc với ai?

##### b. Văn bản thơ

Bài thơ "*Gieo ngày mới*" Tiếng Việt 4 tập 1, trang 18, sách *Chân trời sáng tạo*.

Yêu cầu luyện tập: Đọc thầm nhiều lượt và trả lời câu hỏi sau:

Bài thơ "*Gieo ngày mới*" được tác giả kể lại bằng những câu thơ chứa đựng tình cảm gì? Đoạn thơ nào gây cho em ấn tượng nhất? Vì sao?

+ Đoạn 1 gồm 3 khổ thơ đầu được đọc ngắt nhịp

như thế nào? (Cần chú ý về cách nhấn giọng vào những từ ngữ chỉ công việc, của mỗi người, vật nhắc đến trong bài thơ,...).

+ Đoạn 2 (khổ thơ 4) Nói về cách gieo ngày mới của sự vật nào? Khi đọc giọng đọc như thế nào?

+ Đoạn 3 (khổ thơ cuối) Em cảm nhận cách gieo ngày mới của bạn nhỏ như thế nào? Chúng ta đọc giọng điệu vui hay buồn để thể hiện đúng cảm xúc của bạn nhỏ?

c. Văn miêu tả

- Bài 1: Bài đọc “Lên nương” Tiếng Việt 4 tập 1, trang 23, sách Chân trời sáng tạo.

Yêu cầu luyện tập: Đọc thầm nhiều lượt và trả lời câu hỏi sau:

Nội dung của bài văn là gì?

+ Đoạn 1 (Một cơn gió thổi... lớp Mười dưới huyện.) nói về cảnh đẹp ở đâu? Khi đọc chúng ta cần nhấn giọng vào những từ ngữ nào?

+ Đoạn 2 (Liêm có cả mùa hè... là đủ rồi) em thấy câu văn nào khi đọc em cảm thấy thú vị? Khi nhận chăm bò thì Tâm trạng của Liêm ra sao? Trong đoạn có giọng của bao nhiêu nhân vật khi đọc cần chú ý gì? Chúng ta cần nhấn giọng vào những từ ngữ nào?

+ Đoạn 3 (Vây là... chân Liêm). Em có cảm nhận gì về buổi chiều ở nương? Nêu các từ ngữ em cần nhấn giọng?

## 2.2. Bài tập về ghi ký hiệu và chỉ dẫn cách đọc diễn cảm

### 2.2.1. Mục đích, ý nghĩa

Giúp HS nâng cao khả năng đọc hiểu và diễn cảm khi đọc văn bản, từ đó cải thiện kỹ năng ngôn ngữ tổng thể. Qua việc ghi ký hiệu và chỉ dẫn, HS sẽ học cách nhận biết các dấu câu, ngắt giọng, và nhấn mạnh từ, giúp HS hiểu rõ hơn về ngữ điệu và cảm xúc trong văn bản.

### 2.2.2. Các bước thực hiện

- Bước 1: Giới thiệu đề tài;

- Bước 2: Chọn văn bản phù hợp;

- Bước 3: Hướng dẫn ghi ký hiệu;

- Bước 4: Thực hành đọc văn bản;

- Bước 5: Hướng dẫn đọc diễn cảm:

- Ghi ký hiệu đọc trong bài: ngắt nhịp thơ, ngắt ý câu văn (/), nghi hơi (//), nhấn giọng hoặc kéo dài (-), cao giọng ( ), thấp giọng ( )...

- Ghi lời chỉ dẫn đọc ở cuối khối thơ hoặc đoạn văn (nhánh chậm, vừa phải...) và cảm xúc khi đọc (bình thường, buồn vui, tự hào...).

- Bước 6: Thảo luận nhóm;

- Bước 7: Trình diễn đọc trước lớp;

- Bước 8: Phản hồi và nhận xét;

- Bước 9: Tổng kết bài học;

- Bước 10: Giao bài tập về nhà.

### 2.2.3. Nhóm bài tập minh họa

a. Văn bản truyện

Sau khi hiểu nội dung bài em hãy ghi ký hiệu và lời chỉ dẫn đọc diễn cảm bài “Về thăm bà” Tiếng Việt 4 tập 1, trang 41, sách Chân trời sáng tạo.

Gợi ý trả lời:

- Lời chỉ dẫn đọc diễn cảm: Đọc phân biệt giọng nhân vật - giọng người dẫn chuyện thông thả, nhẹ nhàng, nhấn giọng ở những từ ngữ miêu tả đặc điểm của con đường, mái nhà, từ ngữ miêu tả hình dáng, hành động, trạng thái, cảm xúc của Thanh và bà; giọng Thanh xúc động, yêu thương, thể hiện thái độ yêu quý, kính trọng bà; giọng bà nhẹ nhàng, âu yếm, đầy mến thương,...

- Ghi ký hiệu đọc diễn cảm:

Về thăm bà

Thanh/ lách cánh cửa gỗ để khập,/ nhẹ nhàng bước vào.// Thanh thấy mát hẳn cả người.// Trên con đường lát gạch Bát Tràng/ rêu phủ,/ những vòm ánh sáng/ lọt qua vòm cây/ xuống nhảy múa theo chiều gió.// Một mùi lá tươi non/ phảng phất trong không khí./ Thanh/ rút khăn lau mồ hôi trên trán/ rồi thong thả đi bên bức tường hoa thấp/ chạy thẳng đến đầu nhà.// Yên tĩnh quá,/ không một tiếng động nhỏ trong vườn,/ tựa như bao nhiêu sự ồn ào ở ngoài kia/ đều ngừng lại trên bậc cửa.//

Thanh bước lên thêm,/ nhìn vào trong nhà./ Cảnh tượng gian nhà cũ/ không có gì thay đổi.// Sự yên lặng/ làm Thanh mãi mới cất được tiếng gọi khẽ://

- Bà ơi!//

Thanh bước xuống dưới giàn thiên lí.// Có tiếng người đi,/ rồi bà mái tóc bạc phơ,/ chông gậy trúc ở ngoài vườn vào./ Thanh cảm đông/ và mừng rỡ, chạy lại gần.//

- Cháu đã về đấy ư?//

Bà ngừng nhai trầu,/ đôi mắt hiền từ/ dưới làn tóc trắng nhìn cháu./ âu yếm và mến thương://

- Đi vào trong nhà kéo nặng,/ cháu!//

Thanh đi,/ người thẳng,/ manh,/ cạnh bà lưng đã còng.// Tuy vậy,/ Thanh cảm thấy chính bà che chờ cho mình/ như những ngày còn nhỏ.//

- Cháu đã ăn com chưa?//

- Dạ chưa.// Cháu xuống tàu/ về đây ngay.//

Nhưng cháu không thấy đói.//

Bà nhìn cháu,/ giục://

- Cháu rửa mặt đi,/ rồi ngồi kéo mặt.//

Thanh đến bên bể/ múc nước vào thau rửa mặt.//

Nước mát rươi /và Thanh cúi nhìn bóng mình trong lòng bể /với những mảnh trời xanh./

Lần nào trở về với bà,/ Thanh cũng thấy thong thả/ và bình yên như thế. Căn nhà, thửa vườn này như một nơi mát mẻ và hiền lành.// Ở đây,/ bà lúc nào cũng sẵn sàng chờ đợi để mền yêu Thanh.//

Theo Thạch Lam

#### b. Văn bản thơ

Sau khi hiểu nội dung bài em hãy ghi lời chỉ dẫn và kí hiệu đọc diễn cảm bài “*Gió vườn*” Tiếng Việt 4 tập 1, trang 65, sách *Chân trời sáng tạo*.

#### Gợi ý trả lời:

- *Lời chỉ dẫn đọc diễn cảm*: Giọng trong sáng, vui tươi, hồn nhiên, nhấn giọng ở những từ ngữ chỉ tên, trạng thái, hoạt động của các vật,...

- *Ghi kí hiệu đọc diễn cảm*:

#### Gió vườn

Gió vườn/ không mãi chơi xa/  
Nhắc chị cửa sổ/ mở ra suốt ngày./  
Gió đi/ lắc lắc cành cây/  
Giục bác cõ thụ/ kê chuyên xa xưa.//  
Tìm hoa/ làn gió nhẹ đưa  
Hương thơm/ tặng bướm ong vừa bay qua,  
Gió/ vẽ lên mái tranh nhà//  
Một làn khói bếp/ giúp bà nấu cơm.//  
Gió thức/ từ sớm tinh sương  
Gió đem mưa đến/ tươi vườn cho ông.//  
Gió yêu nhất/ buổi rang đồng//  
Con chim/ dây hót.// Nắng hồng.// Trời xanh.//  
Gió vườn/ chăm chỉ hiền lành/  
Làm bao việc nhỏ/ để thành lớn khôn.//  
Gió đi/ từ một góc vườn/  
Thổi ra trời rộng/ bốn phương ban bè.//

Lê Thị Mây

#### c. Văn bản miêu tả

Em hãy ghi kí hiệu và lời chỉ dẫn đọc diễn cảm bài đọc “*Lên nương*” Tiếng Việt 4 tập 1, trang 23, sách *Chân trời sáng tạo*.

#### Gợi ý trả lời:

- *Lời chỉ dẫn đọc diễn cảm*:

Giọng kể thong thả, vui tươi; nhấn giọng ở các từ ngữ tả cảnh đẹp thiên nhiên, suy nghĩ, việc làm của nhân vật; giọng bố: trầm ấm.

- *Ghi kí hiệu đọc diễn cảm*:

#### Lên nương

Một cơn gió thổi/ từ phía thung lũng lên/ mát rươi. Liềm dừng lại/ hít hà.// Em ngủ thây/ mùi ngô non/ thơm diu trong gió. Cao nguyên/ đang mùa xanh mát. Ngô,/ cỏ voi /và những loại cỏ khác/ đón những

cơn mưa mùa hạ/ vươn lên xanh ngắt.// Liềm xóc lại/ chiếc quây tấu trên vai.// Em vui/ bước trên con đường/ đầy màu xanh.// Bố/ me/ đi vắng cả.// Chị Dua/ bận ôn bài.// Chị/ chuẩn bị thi vào lớp Mười dưới huyện.//

Liềm có cả mùa hè/ trên mảnh nương xanh biếc này.// Hôm nay,// Liềm lên nương/ chặt cỏ voi cho bò.// Hai con bò/ nuôi nhốt trong chuồng.// Mọi lần,/ những bó cỏ voi/ đều “chạy” từ trên nương/ về trên lưng của bố.// Hôm qua,/ Liềm bảo với bố/ để mình chăm hai con bò.// Bố cười:// “Lung con còn nhỏ lắm,/ không đu sức/ nuôi hai con bò đâu!”.// Liềm cũng cười:// “Không sao.// Con đi hai chuyến.// Mỗi chuyến một bó cỏ là đủ rồi.”//

Vậy là/ chiều nay,/ Liềm/ lên nương thật sớm.// Mặt trời/ mới đi hơn nửa đường một tí,/ nắng vàng soi cái bóng tròn ụm dưới chân Liềm.//

Lục Mạnh Cường

### 3. Kết luận

Trên cơ sở phân tích thực trạng đọc diễn cảm của HS tiểu học, các nguyên nhân của thực trạng, bài viết đã trình bày hệ thống bài tập phát triển năng lực đọc diễn cảm cho HS lớp 4. Đối nhóm bài tập về hiểu nội dung và cách đọc diễn cảm văn bản đây là dạng bài tập tiền đề của quá trình đọc diễn cảm cho HS. Bởi HS có hiểu được nội dung bài đọc, cách đọc thông qua hệ thống câu hỏi về bài thì các em có thể ban đầu đọc diễn cảm được. Tiếp theo, các bài tập ghi lời chỉ dẫn và kí hiệu đọc diễn cảm đây là một dạng bài tập quan trọng có vai trò quyết định trong phát triển năng lực đọc diễn cảm cho HS được tiếp nối sau các bài tập về tìm hiểu nội dung và cách đọc diễn cảm cho HS. Trong hệ thống bài tập phát triển năng lực đọc diễn cảm cho HS lớp 4 thì bài tập về hiểu nội dung cách đọc diễn cảm văn bản, bài tập về ghi chỉ dẫn, kí hiệu đọc diễn cảm có quan hệ chặt chẽ và bổ sung cho nhau góp phần phát triển năng lực đọc diễn cảm của HS lớp 4 nói riêng và nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Việt 4 nói chung.

#### Tài liệu tham khảo

[1]. Dương Thị Hương (2009). *Giáo trình Cảm thụ văn học: Dành cho hệ Đào tạo Cử nhân Giáo dục Tiểu học*. Hà Nội: NXB Đại học Sư phạm.

[2]. Lê Phương Nga (2019). *Dạy học môn Tiếng Việt lớp 1 – theo chương trình Giáo dục phổ thông mới*. Hà Nội: NXB Đại Học Sư Phạm.

[3]. Nguyễn Thanh Hùng (2008). *Đọc hiểu tác phẩm văn chương trong nhà trường*. Hà Nội: NXB Giáo dục.